

KẾT QUẢ CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

HỌC KỲ 1 - NĂM HỌC 2025 - 2026

TÊN HỌC PHẦN: THỰC TẬP TỐT NGHIỆP

KHOA QUẢN LÝ HỌC PHẦN: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

KHÓA: 13DHTH & 14DHTH

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		
1	2001222369	Nguyễn Mai Linh	13DHTH07	8.8	5.0	6.3	9.0	7.3	Đạt	8.0
2	2001220678	Phạm Phú Dũng	13DHTH08	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Không đạt	0.0
3	2001222769	Vũ Khánh Nam	13DHTH02	9.5	9.0	8.5	10.0	9.3	Đạt	9.5
4	2001220423	Nguyễn Thị Thu Cẩm	13DHTH09	9.5	10.0	8.5	9.4	9.4	Đạt	9.3
5	2001226445	Nguyễn Hồng Phát	13DHTH05	9.0	10.0	9.0	9.4	9.4	Đạt	9.3
6	2001223253	Trần Phạm Trọng Nhân	13DHTH07	9.5	10.0	8.0	9.6	9.3	Đạt	9.3
7	2001221669	Nguyễn Hoàng Gia Huy	13DHTH08	6.3	10.0	7.8	8.4	8.1	Đạt	8.0
8	2001220286	Phạm Xuân Bách	13DHTH09	7.5	7.5	8.8	10.0	8.4	Đạt	9.0
9	2001221419	Đoàn Duy Hiếu	13DHTH_TD	7.0	8.0	9.0	8.0	8.0	Đạt	8.0
10	2001223689	Dương Hoàng Phú	13DHTH03	7.0	8.0	9.0	10.0	8.5	Đạt	9.0
11	2001220928	Lại Thành Đạt	13DHTH02	7.0	9.0	10.0	9.4	8.9	Đạt	9.0
12	2001226049	Ngô Hùng Vỹ	13DHTH02	7.0	9.0	8.8	9.4	8.5	Đạt	8.8
13	2001224401	Lê Minh Tiến	13DHTH03	7.0	9.0	10.0	9.4	8.9	Đạt	9.0

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		
14	2001220166	Nguyễn Tấn Tuấn Anh	13DHTH_TD	7.0	8.0	8.0	9.4	8.1	Đạt	8.5
15	2001224312	Trương Nhật Tân	13DHTH05	7.0	7.0	7.3	9.4	7.7	Đạt	8.3
16	2001223379	Võ Thị Huyền Nhi	13DHTH08	7.0	7.0	7.0	10.0	7.8	Đạt	8.5
17	2001220299	Lê Quân Bảo	13DHTH03	7.5	10.0	10.0	9.0	9.1	Đạt	9.0
18	2001223025	Đặng Thế Nghĩa	13DHTH06	7.5	10.0	10.0	9.0	9.1	Đạt	9.0
19	2001223151	Bùi Đỗ Phúc Nguyên	13DHTH_TD	8.5	10.0	10.0	9.6	9.5	Đạt	9.5
20	2001224179	Nguyễn Minh Sơn	13DHTH03	8.5	10.0	10.0	9.6	9.5	Đạt	9.5
21	2001221113	Trần Minh Hà	13DHTH05	8.5	10.0	10.0	9.6	9.5	Đạt	9.5
22	2001221402	Nguyễn Trọng Hiếu	13DHTH05	8.5	10.0	10.0	9.6	9.5	Đạt	9.5
23	2001223700	Bùi Lâm Hoàng Phú	13DHTH_TD	8.5	10.0	10.0	9.6	9.5	Đạt	9.5
24	2001221569	Nguyễn Phi Hùng	13DHTH07	7.5	10.0	10.0	9.0	9.1	Đạt	9.0
25	2001225690	Nguyễn Quang Trung	13DHTH08	7.5	10.0	10.0	8.0	8.9	Đạt	8.5
26	2001222024	Đào Vĩnh Khang	13DHTH_TD	7.5	10.0	10.0	9.0	9.1	Đạt	9.0
27	2001220273	Vũ Đình Ân	13DHTH09	7.5	10.0	8.8	9.0	8.8	Đạt	8.8
28	2001224467	Trần Văn Toàn	13DHTH09	7.5	10.0	10.0	9.0	9.1	Đạt	9.0
29	2001223177	Nguyễn Ngọc Nguyên	13DHTH07	7.5	10.0	7.5	8.6	8.4	Đạt	8.3
30	2001225881	Lê Trần Vinh	13DHTH09	8.8	10.0	8.8	9.4	9.2	Đạt	9.2
31	2001225405	Nguyễn Ngọc Thùy Trang	13DHTH01	8.8	10.0	8.8	9.4	9.2	Đạt	9.2
32	2001223150	Đặng Khôi Nguyên	13DHTH08	8.8	10.0	8.8	10.0	9.4	Đạt	9.5
33	2001225219	Mai Võ Minh Thư	13DHTH01	8.5	9.0	9.0	8.6	8.8	Đạt	8.7
34	2001222603	Lê Mẫn	13DHTH01	7.5	8.0	8.5	8.0	8.0	Đạt	8.0

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		
35	2001225866	Lường Minh Vinh	13DHTH08	10.0	10.0	10.0	8.8	9.7	Đạt	9.4
36	2001224156	Nguyễn Ngọc Sang	13DHTH06	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Không đạt	0.0
37	2001223907	Nguyễn Trần Quang	13DHTH_TD	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Không đạt	0.0
38	2001225031	Bùi Đức Thuận	13DHTH08	8.8	7.5	8.8	10.0	8.8	Đạt	9.3
39	2001224958	Trần Hữu Thịnh	13DHTH08	7.5	10.0	7.5	9.4	8.6	Đạt	8.7
40	2001222649	Nguyễn Hải Minh	13DHTH07	8.8	7.5	8.8	10.0	8.8	Đạt	9.3
41	2001221363	Võ Thái Hiền	13DHTH_TD	7.5	10.0	10.0	9.0	9.1	Đạt	9.0
42	2044223333	Lê Thị Yến Nhi	13DHTH09	8.5	10.0	10.0	9.6	9.5	Đạt	9.5
43	2001220915	Nguyễn Thành Đạt	13DHTH05	7.5	10.0	10.0	8.0	8.9	Đạt	8.5
44	2001221755	Nguyễn Phạm Nhung Huyền	13DHTH01	10.0	5.0	10.0	9.0	8.5	Đạt	9.0
45	2001221279	Nguyễn Thị Ngọc Hân	13DHTH05	10.0	10.0	10.0	10.0	10.0	Đạt	10.0
46	2001224719	Tô Nhật Thành	13DHTH06	8.8	7.5	10.0	8.0	8.6	Đạt	8.5
47	2001223349	Đỗ Huỳnh Khánh Nhi	13DHTH09	10.0	5.0	10.0	9.0	8.5	Đạt	9.0
48	2001221453	Lương Bảo Hòa	13DHTH04	7.5	7.0	8.0	8.4	7.7	Đạt	8.0
49	2001221671	Trương Đức Huy	13DHTH04	7.5	10.0	10.0	9.0	9.1	Đạt	9.0
50	2001222943	Nguyễn Phương Ngân	13DHTH02	7.5	10.0	10.0	9.0	9.1	Đạt	9.0
51	2001225708	Bùi Thanh Trường	13DHTH05	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Không đạt	0.0
52	2001223953	Tăng Phúc Quân	13DHTH07	7.5	10.0	10.0	9.4	9.2	Đạt	9.2
53	2001221016	Dương Trọng Đức	13DHTH03	7.5	10.0	10.0	9.4	9.2	Đạt	9.2
54	2001221886	Đặng Anh Kiệt	13DHTH04	8.8	10.0	10.0	8.4	9.3	Đạt	9.0
55	2001220401	Võ Thái Bình	13DHTH_TD	7.5	10.0	10.0	10.0	9.4	Đạt	9.5

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		
56	2001224572	Võ Nguyễn Thanh Tùng	13DHTH02	10.0	10.0	7.5	9.0	9.1	Đạt	9.0
57	2044221994	Lê Nguyên Khang	13DHTH08	6.3	7.5	7.5	9.0	7.6	Đạt	8.0
58	2001223138	Đoàn Lê Anh Nguyên	13DHTH08	10.0	10.0	7.5	10.0	9.4	Đạt	9.5
59	2001220934	Nguyễn Tiến Đạt	13DHTH02	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Không đạt	0.0
60	2001222976	Trần Phạm Bảo Ngân	13DHTH08	8.8	5.0	6.3	9.0	7.3	Đạt	8.0
61	2001222428	Huỳnh Nhật Long	13DHTH02	8.8	5.0	6.3	10.0	7.5	Đạt	8.5
62	2001221666	Ngô Quốc Huy	13DHTH03	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Không đạt	0.0
63	2001222477	Phạm Minh Lộc	13DHTH03	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Không đạt	0.0
64	2001220557	Hồ Ngọc Chính	13DHTH03	7.0	6.5	6.3	9.4	7.3	Đạt	8.0
65	2001220998	Trần Trung Đông	13DHTH07	10.0	10.0	7.5	10.0	9.4	Đạt	9.5
66	2001224555	Nguyễn Hoàng Tuấn	13DHTH09	10.0	10.0	10.0	7.2	9.3	Đạt	8.6
67	2001221983	Trần Nguyên Khang	13DHTH09	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Không đạt	0.0
68	2001220165	Trần Huỳnh Đức Anh	13DHTH04	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Không đạt	0.0
69	2001222597	Nguyễn Đức Mạnh	13DHTH07	10.0	10.0	7.5	10.0	9.4	Đạt	9.5
70	2001221273	Ngô Ngọc Hân	13DHTH08	8.5	10.0	6.5	10.0	8.8	Đạt	9.0
71	2001221952	Nguyễn Gia Kỳ	13DHTH07	8.5	10.0	6.5	10.0	8.8	Đạt	9.0
72	2001222119	Nguyễn Đăng Khoa	13DHTH03	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Không đạt	0.0
73	2001224971	Nguyễn Minh Thọ	13DHTH06	10.0	10.0	5.0	10.0	8.8	Đạt	9.0
74	2001221833	Nguyễn Thị Mai Hương	13DHTH01	10.0	10.0	9.0	9.4	9.6	Đạt	9.5
75	2001225548	Nghê Minh Trí	13DHTH08	10.0	8.0	10.0	9.4	9.4	Đạt	9.5
76	2001220723	Nguyễn Phạm Trường Duy	13DHTH08	10.0	8.0	10.0	9.4	9.4	Đạt	9.5

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		
77	2001222492	Trần Minh Luân	13DHTH08	10.0	8.0	10.0	9.4	9.4	Đạt	9.5
78	2001224073	Đặng Trúc Quỳnh	13DHTH09	8.5	9.0	9.5	9.0	9.0	Đạt	9.0
79	2001223992	Hồ Năng Quý	13DHTH09	10.0	8.0	9.0	9.0	9.0	Đạt	9.1
80	2001222121	Hồ Đăng Khoa	13DHTH05	10.0	8.0	9.0	10.0	9.3	Đạt	9.6
81	2001220100	Trần Đức Anh	13DHTH01	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Không đạt	0.0
82	2001221890	Hoàng Nguyễn Bảo Kiệt	13DHTH03	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Không đạt	0.0
83	2044220681	Trần Mạnh Dũng	13DHTH08	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Không đạt	0.0
84	2001225034	Phạm Thái Thuận	13DHTH06	7.5	10.0	9.0	8.4	8.7	Đạt	8.5
85	2001220897	Trần Tiến Đạt	13DHTH01	9.0	10.0	10.0	9.4	9.6	Đạt	9.5
86	2001220888	Lê Vũ Phát Đạt	13DHTH03	7.5	10.0	9.0	8.4	8.7	Đạt	8.5
87	2001224457	Lê Thái Toàn	13DHTH05	7.5	10.0	10.0	9.0	9.1	Đạt	9.0
88	2001224204	Lê Tấn Tài	13DHTH09	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Không đạt	0.0
89	2001223916	Nguyễn Duy Quang	13DHTH01	8.8	10.0	8.8	8.4	9.0	Đạt	8.7
90	2001221670	Mai Quốc Huy	13DHTH_TD	7.5	10.0	6.3	9.4	8.3	Đạt	8.5
91	2001226090	Phùng Thị Như Ý	13DHTH08	6.3	5.0	5.0	9.4	6.4	Đạt	7.5
92	2001225516	Đoàn Phùng Quế Trân	13DHTH03	7.5	8.0	7.0	8.8	7.8	Đạt	8.1
93	2001221654	Nguyễn Gia Huy	13DHTH_TD	7.5	10.0	10.0	9.0	9.1	Đạt	9.0
94	2001224489	Lê Anh Tú	13DHTH07	7.5	8.0	7.0	8.8	7.8	Đạt	8.1
95	2001226037	Nguyễn Thị Tường Vy	13DHTH01	9.5	8.0	6.5	9.0	8.3	Đạt	8.5
96	2001224091	Lê Ngọc Quỳnh	13DHTH01	10.0	10.0	10.0	8.0	9.5	Đạt	9.0
97	2001223999	Dương Tấn Quý	13DHTH01	6.3	10.0	8.8	6.0	7.8	Đạt	7.0

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		
98	2001223339	Lê Thị Yến Nhi	13DHTH01	8.8	10.0	8.8	7.0	8.6	Đạt	8.0
99	2001224593	Nguyễn Ngọc Tuyền	13DHTH01	10.0	10.0	6.3	8.0	8.6	Đạt	8.3
100	2001224174	Võ Huỳnh Sơn	13DHTH08	10.0	10.0	7.5	8.0	8.9	Đạt	8.5
101	2001221289	Nguyễn Trần Bảo Hân	13DHTH08	10.0	10.0	8.8	8.0	9.2	Đạt	8.8
102	2044223142	Phạm Vũ Khôi Nguyên	13DHTH09	7.5	10.0	7.5	8.0	8.3	Đạt	8.0
103	2001224164	Lâm Minh Sâm	13DHTH_TD	8.8	7.5	7.5	8.0	7.9	Đạt	8.0
104	2001221392	Hồ Xuân Trung Hiệp	13DHTH09	8.8	10.0	6.3	8.0	8.3	Đạt	8.0
105	2001224329	Cao Hoàng Tấn	13DHTH03	10.0	10.0	7.5	7.0	8.6	Đạt	8.0
106	2001221507	Trần Văn Hoàng	13DHTH01	6.5	5.0	6.0	9.0	6.6	Đạt	7.5
107	2001220215	Nguyễn Tô Duy Anh	13DHTH05	9.5	8.0	6.5	9.0	8.3	Đạt	8.5
108	2001220936	Đỗ Thành Đạt	13DHTH06	8.8	10.0	8.8	8.0	8.9	Đạt	8.5
109	2001221412	Lê Trung Hiếu	13DHTH01	10.0	10.0	10.0	8.0	9.5	Đạt	9.0
110	2001224507	Nguyễn Ngọc Tú	13DHTH09	8.8	10.0	8.8	8.0	8.9	Đạt	8.5
111	2001223255	Nguyễn Thiện Nhân	13DHTH04	8.8	10.0	7.5	9.0	8.8	Đạt	8.8
112	2001223094	Đỗ Thị Kim Ngọc	13DHTH04	8.8	10.0	7.5	8.0	8.6	Đạt	8.3
113	2001220185	Đặng Thị Kim Anh	13DHTH09	8.8	10.0	8.8	9.0	9.1	Đạt	9.0
114	2001221359	Võ Thị Hiền	13DHTH02	7.5	10.0	7.5	9.0	8.5	Đạt	8.5
115	2001225801	Đặng Thị Trúc Vân	13DHTH07	8.8	10.0	8.8	10.0	9.4	Đạt	9.5
116	2001224473	Nguyễn Văn Tôn	13DHTH08	8.8	10.0	8.8	10.0	9.4	Đạt	9.5
117	2001223756	Nguyễn Hoàng Phúc	13DHTH07	8.8	10.0	8.8	9.0	9.1	Đạt	9.0
118	2001225895	Nguyễn Tuấn Vũ	13DHTH01	6.3	5.0	5.0	10.0	6.6	Đạt	7.8

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		
119	2001220722	Nguyễn Thế Duy	13DHTH03	5.3	5.0	5.0	10.0	6.3	Đạt	7.6
120	2001221155	Lê Hoàng Hải	13DHTH03	7.5	10.0	7.5	10.0	8.8	Đạt	9.0
121	2001225278	Hồ Kiến Thức	13DHTH09	7.5	7.5	6.3	10.0	7.8	Đạt	8.5
122	2001221741	Ngô Thị Thanh Huyền	13DHTH07	5.3	5.0	5.0	10.0	6.3	Đạt	7.6
123	2001223547	Trương Minh Nhựt	13DHTH01	7.5	5.0	5.0	10.0	6.9	Đạt	8.0
124	2001225623	Nguyễn Sang Trọng	13DHTH07	5.3	5.0	5.0	10.0	6.3	Đạt	7.6
125	2001221020	Nguyễn Đình Đức	13DHTH09	10.0	9.0	7.0	8.4	8.6	Đạt	8.5
126	2001221588	Nguyễn Lâm Gia Huy	13DHTH1	10.0	10.0	7.0	8.4	8.9	Đạt	8.6
127	2001225779	Từ Anh Văn	13DHTH1	7.5	10.0	9.0	10.0	9.1	Đạt	9.3
128	2001224429	Trương Ngọc Bửu Tín	13DHTH02	6.3	10.0	7.5	9.0	8.2	Đạt	8.3
129	2001222091	Trần Đăng Khoa	13DHTH02	7.5	10.0	7.5	9.0	8.5	Đạt	8.5
130	2001224559	Hồ Đăng Tuệ	13DHTH06	6.3	5.0	8.8	8.0	7.0	Đạt	7.5
131	2001223618	Nguyễn Thành Phát	13DHTH08	5.0	10.0	6.3	9.4	7.7	Đạt	8.0
132	2001230895	Nguyễn Văn Thành	14DHTH14	7.5	5.0	5.0	10.0	6.9	Đạt	8.0

TỔNG SỐ LƯỢNG SINH VIÊN:132

SỐ LƯỢNG SINH VIÊN ĐẠT GPA TÍCH LŨY: 118

SỐ LƯỢNG SINH VIÊN ĐẠT CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN: 118

TRƯỞNG KHOA
(Ký và ghi rõ họ tên)

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích luỹ
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích luỹ
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích luỹ
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích luỹ
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích luỹ
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích luỹ
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích luỹ
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

STT	Masv	Họ và tên	Tên lớp	TRUNG BÌNH CLO					Kết quả CDR HP	GPA TB tích lũy
				TB CLO1*	TB CLO2*	TB CLO3*	TB CLO4*	TB CLO		

